

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày 15- 01- 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Gia Bảng

Ông Lê Thanh Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Lưu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Bá T, sinh ngày 30/6/1999 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn HH, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K và bà Lê Thị T; có vợ là Lê Thị Quỳnh N và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 05/6/2020, Lê Bá T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 74H1 – 208.34 của ông Lê Bá K (bố của T) đi từ nhà của mình ở thôn HH, xã TL, huyện Hướng Hóa đến nhà vợ của T là Lê Thị Quỳnh N ở thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa để tổ chức đầy tháng cho con trai mình. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Lê Văn C (anh rể của chị Lê Thị Quỳnh N) rủ T đi đánh Bi da thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1 – 208.34 chở C đi theo hướng Lao Bảo – Khe Sanh tìm quán Bi da để đánh. Khi đi được khoảng 100 mét thì T quay lại hỏi C “Chừ đi đánh bida thật à”, C trả lời

“Đánh bi da chi chừ, kiếm chi chơi cho vui” (ý C nói là đi hát Karaoke hoặc đi chơi điện tử). Do đang có nhu cầu sử dụng ma túy nên T nghĩ là C rủ đi mua ma túy để sử dụng chung, T điều khiển xe mô tô chở C đến một ngôi nhà hoang ở thôn Tân Tiến, xã Tân Liên, huyện Hướng Hóa. Trên đường đi T hỏi C “Còn tiền không”, thì C trả lời “Còn 500.000 đồng tiền đầy tháng cháu lúc nãy quên chưa đưa”. Khi xe dừng lại tại vị trí hàng rào của ngôi nhà hoang thì C đưa cho T 500.000 đồng. T cầm tiền đi một mình vào nhà gặp một người thanh niên tên Quốc mua 06 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén màu hồng đựng trong một xâu ni lông trong suốt với giá 300.000 đồng, T cầm số ma túy đó rồi quay lại vị trí C đang đứng rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng. Trên đường đi, do C muốn đi vệ sinh nên T chở C đến khu vực rẫy cà phê ở thôn HH, xã Tân Liên. Khi đến nơi, T dừng xe để C đi vệ sinh, còn T đi sâu vào rẫy cà phê cách vị trí dừng xe khoảng 15 mét thì nhìn thấy 01 vỏ chai nhựa trên chai có đục lỗ và gắn 01 ống nhựa (là dụng cụ để sử dụng ma túy), T ngồi xuống chỗ dụng cụ để số ma túy vừa mua được xuống nền đất chờ C đến để cùng sử dụng. Khi C vừa đến chỗ T đang ngồi thì bị Công an xã Tân Liên phát hiện tạm giữ 06 viên ma túy màu hồng hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY (niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu MT), tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 74H1 – 208.34, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Lê Bá T, 01 chai nhựa trên thân chai có gắn ống tre.

Kết luận giám định số 445/KLGD ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 06 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 0,5887g là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT:323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Nội dung cuộc trao đổi giữa Lê Bá T và Lê Văn C không đề cập đến việc mua ma túy để sử dụng. Khi T chở C đến khu vực ngôi nhà hoang, do trước đó quên đưa tiền mừng đầy tháng cháu nên C đưa cho T 500.000 đồng, T cầm tiền đi mua ma túy thì C không biết và không nhìn thấy nên C không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của T.

Bản cáo trạng số: 76/CT-VKSHH ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Lê Bá T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Bá T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Bá T khoảng từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy đối với số lượng ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 túi niêm phong ký hiệu mã số: PS3A, 071313 và 01 vỏ chai nhựa trên thân chai có gắn ống tre.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Lê Bá T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hướng Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 13 giờ, ngày 05/6/2020 Lê Bá T mua 06 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 0,5887g là ma túy loại Methamphetamine cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước nên cần phải xử phạt nghiêm minh và căn cứ khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân

thân tốt, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4]. Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và chai nhựa có gắn ống tre là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy được đựng trong hộp giấy niêm phong ký hiệu DC có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Công an xã Tân Liên huyện Hướng Hóa cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 74H1 – 208.34 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Lê Bá K, khi bị cáo T điều khiển xe mô tô đi mua ma túy thì ông K không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý và trả lại xe mô tô cho ông K là đúng quy định của pháp luật.

Vật chứng liên quan đến vụ án hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2020.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Bá T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Vấn đề khác: Giữa bị cáo T và Lê Văn C không có bàn bạc việc mua ma túy về để sử dụng. C đưa cho bị cáo T 500.000 đồng là tiền mà C mừng đầy tháng con của bị cáo T, việc bị cáo T dùng 300.000 đồng để mua ma túy thì C không biết, không nhìn thấy việc bị cáo T mua ma túy nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với C. Đối với người đàn ông tên Quốc bán 06 viên ma túy cho bị cáo T, quá trình điều tra đã xác minh nhưng không rõ lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Bá T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Bá T 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy và 01 phong bì hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu mã số PS3A

071313; 01 chai nhựa có gắn ống tre là dụng cụ để sử dụng ma túy được đựng trong hộp giấy niêm phong ký hiệu DC có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Công an xã Tân Liên huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị lập ngày 27/11/2020.

Vật chứng liên quan đến vụ án hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Bá T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THA.DS huyện Hướng Hóa;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- HS Thi hành án hình sự;
- Tổ hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Huy